

Họ và tên : Lớp :	MÔN HÓA HỌC 8
----------------------	---------------

Câu 1: d gần bằng :

a-0.571 O₂/kk

b-1.142

c-0.875

d-1.1

Câu 2 : Khí O₂ tác dụng với kim loại K tạo thành hợp chất :

a- K₂O

b- KO

c- KO₂

d- K₂O₂

Câu 3: Thành phần phần trăm theo khối lượng các nguyên tố Zn ,O ,H trong hợp chất Zn(OH)₂ lần lượt là:

a- 65.65% ,16.16% ,18.19%

b-65.65% , 16.16%,1.01%

c- 65.65% , 32.32%,1.01%

d-65.65% , 32.32%,2.02%

Câu 4 :Cho các hợp chất sau: Na₂O, SO₂ , CaO , CO, MgO,CO₂ , NO ,Fe₂O₃

Oxit axit gồm các hợp chất sau:

a-Na₂O , SO₂ , NO , CO₂

b- CO, SO₂ , NO , CO₂

c- SO₂ , NO , CO₂, Fe₂O₃

d- MgO, CO , NO , SO₂

Câu 5 :Cho các phương trình hóa học sau:

1-CaO(r) + CO₂ (k) →CaCO₃(r)

2-3Fe (r) +2 O₂(k) →Fe₃O₄ (r)

3-P₂O₅(r) +3 H₂O(l) →2H₃PO₄(dd)

4-2KMnO₄ (r) → K₂MnO₄ (r) +MnO₂ (r)+ O₂(k)

5-Zn (r) + H₂SO₄ (dd) → ZnSO₄ (dd) + H₂ (k)

Thuộc loại phản ứng hóa học là :

a-1,2,3

b-2,3,4

c-3,4,5

d-1,2,4

Câu 6 : Tên gọi hợp chất Fe₃O₄ là

a- Sắt oxit

b-Sắt (II,III)oxit

c- Sắt (II)oxit

d-Sắt (III)oxit

Câu 7 : Một hợp chất khí có tên gọi là dinitotetraoxit có công thức hóa học là :

a-P₂O₅

b-N₂O₄

c-NO₂

d-N₂O₅

Câu 8:Cho các oxit sau: Na₂O , CuO , CO₂ , NO₂ , Fe₂O₃ , SO₃ , BaO

Oxit bazo gồm :

a- Na₂O , CuO , CO₂ , ZnO

b- Fe₂O₃ , CuO , BaO, Na₂O

c- Na₂O , CuO , NO₂ , Fe₂O₃

d- Na₂O , SO₃ , Fe₂O₃ , ZnO

Câu 9 :Đốt cháy 8.4 g sắt trong không khí thu được sắt từ oxit . Vậy khối lượng sắt từ oxit thu được là :

a- 12 (g)

b- 5.4 (g)

c- 11.6 (g)

d- 34.8 (g)

Câu 10 : Cho các công thức hóa học sau :

ZnO, CaO, NaO , FeO

Công thức hóa học viết sai là

a- NaO

b- CaO

c- ZnO

d- FeO

(O=16 , N=14 , C=12, H=1 ,Zn =65, Fe=56)

Họ và tên: Lớp :	MÔN HÓA HỌC 8
---------------------	---------------

Câu 1: d gần bằng :

a-0.571 O_2/N_2

b-1.142

c-0.875

d-1.75

Câu 2 : Khí O_2 tác dụng với kim loại Zn ở nhiệt độ cao tạo thành hợp chất :

b- Zn_2O

b- ZnO

c- ZnO_2

d- Zn_2O_2

Câu 3: Thành phần phần trăm các nguyên tố Al , O trong hợp chất Al_2O_3 lần lượt là:

b- 26.47% , 73.53%

b-52.29% , 47.05%

c- 84.31% , 15.68%

d-56.76% , 43.24%

Câu 4 :Cho các hợp chất sau: H_2SO_4 , SO_2 , $Ca(OH)_2$, CaO, Al_2O_3 , N_2O_5 , H_2SO_3

Oxit gồm các hợp chất sau:

a- H_2SO_4 , SO_2 , $Ca(OH)_2$, CaO

b- CaO, Al_2O_3 , N_2O_5 , H_2SO_3

c- SO_2 , $Ca(OH)_2$, CaO, Al_2O_3

d- CaO, Al_2O_3 , N_2O_5 , SO_2

Câu 5 :Cho các phương trình hóa học sau:

1- $3Fe(r) + 2O_2(k) \rightarrow Fe_3O_4(r)$

2- $Na_2O(r) + H_2O(l) \rightarrow 2NaOH$

3- $2KClO_3(r) \rightarrow 2KCl(r) + 3O_2$

4- $CaO(r) + CO_2(k) \rightarrow CaCO_3(r)$

5- $Zn(r) + H_2SO_4(dd) \rightarrow ZnSO_4(dd) + H_2(k)$

Thuộc loại phản ứng hóa học là :

a-1,2,3

b-2,3,4

c-3,4,5

d-1,2,4

Câu 6 : Tên gọi của khí CO_2 là

a- Cacbon oxit

b-Cacbon dioxit

c- khí Cacbonic

d-Câu b, c đúng

Câu 7 : Công thức hóa học của hợp chất khí có tên Nitodioxit là:

b- NO

b- NO_2

c- N_2O_5

d- N_2O_4

Câu 8:Cho các oxit sau: SO_2 , CuO , CO_2 , NO_2 , Fe_2O_3 , SO_3 , CaO

Oxit axit gồm :

a- SO_2 , CuO , CO_2 , NO_2

b- Fe_2O_3 , SO_3 , CO_2 , NO_2

c- SO_2 , CO_2 , NO_2 , SO_3

d- CO_2 , NO_2 , SO_3 , CaO

Câu 9 :Oxi hóa 1.4 g khí cacbon oxit , thể tích khí CO_2 thu được sau phản ứng ở đktc là

a-1.12 (l)

b- 22.4 (l)

c-2.24 (l)

d-4.4 (l)

Câu 10 : Cho các công thức hóa học sau :

Na_2O , MgO , KO , Fe_2O_3

Công thức hóa học viết sai là

a- Na_2O

b- CaO

c- KO

d- Fe_2O_3

(O=16 , N=14 , C=12, H=1 ,Al =27)